TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ G** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*Đ G, ngày 30 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh L; Sinh năm 1992.

- Bị đơn: Anh Lê Tuấn S; Sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn 14A, xã Đăk Pék, huyện Đ G, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuấn S và chị Nguyễn Thị Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Tuấn S và chị Nguyễn Thị Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Nguyễn Kiều T, sinh ngày 22/01/2017 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng vào

ngày 01 (dương lịch) hàng tháng, kể từ tháng 01/2021.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật Dân sự: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh S không thực hiện hoặc thực hiện không đủ số tiền cấp dưỡng nêu trên thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chậm cấp dưỡng.

Anh Lê Tuấn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung và thay đổi mức tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thanh L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/0004646 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ G, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Thanh L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ G;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Đ G;
- UBND xã Đăk Pék;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài